

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2025/HS-ST

Ngày: 29-9-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Bình Hòa;

Ông Ngô Xuân Khanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Diệp Ngọc Dinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Nguyễn Ngọc T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/4/2002, tại Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long); Căn cước công dân: 084202002337; đăng ký thường trú: Ấp K, xã V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Kim T1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/10/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, theo Bản án số 148/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2023. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/11/2024, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Anh Nguyễn Xuân T2, sinh năm 2000; cư trú tại: Tiệm T, Đường số B, Khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

+ Anh Liêu Khánh P, sinh năm 1986; cư trú tại: Số C, đường T, Phường E, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (nay phường S, thành phố Cần Thơ), vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Tấn K, sinh năm 1999, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 07/11/2024, Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) tổ chức lực lượng tuần tra trên địa bàn. Khi đi đến đoạn đường DH408 thuộc Tổ A, khu phố P, phường P thì phát hiện Phạm Nguyễn Ngọc T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số: 83D1-033.98 có dấu hiệu nghi vấn nên ra hiệu dừng xe để kiểm tra. Khi kiểm tra phát hiện trong túi da đeo có dây kéo mà T mang trên người có 01 bọc nylon miệng hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; trong hộp đựng kính để trong hộc xe gắn cổ xe mô tô có 01 (một) bọc nylon miệng hàn kín có chứa tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an phường tiến hành bắt quả tang, niêm phong tang vật và đưa về trụ sở Công an phường để làm việc. Số tang vật thu giữ gồm: 02 túi nylon miệng hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số 83D1-033.98.

Quá trình điều tra, xác định: Thông qua tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook, Phạm Nguyễn Ngọc T tìm được số điện thoại và kết bạn Z với người có tên Lumy S1 (tên thường gọi là Năm, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Từ tháng 10/2024 đến ngày 07/11/2024, T nhiều lần mua ma túy của Năm và chỉ bán ma túy cho Nguyễn Xuân T2, sinh ngày 19/01/2000, cư trú tại đường số B, Khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) để kiếm lời. Mỗi lần T mua ma túy từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi cần mua ma túy, T nhắn tin vào Z của N rồi N mang ma túy đến để ngoài đường rồi chỉ địa điểm cho T đến lấy; nhận được ma túy thì T chuyển tiền cho N qua mã QR game.

Ngày 07/11/2024, T mua ma túy của Năm với số tiền 500.000 đồng và nhờ Năm chia ra 02 bọc để T đi bán lại cho Nguyễn Xuân T2. Ngoài ra, trong các ngày 24/10/2024, 26/10/2024, 27/10/2024, 30/10/2024 và 06/11/2024, T đã 05 lần bán ma túy cho T2, mỗi lần bán với giá 300.000 đồng. Số tiền T thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Xuân T2 là 1.000.000 đồng.

Việc mua bán ma túy giữa T2 và T với cách thức: khi cần sử dụng ma túy, T2 sẽ liên lạc với T qua mạng xã hội Z; T trực tiếp đến giao ma túy cho T2 và nhận tiền từ T2 tại tiệm làm tóc “Tân Barber shop” của T2 tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 07/11/2024, khi đang trên đường đi giao ma túy cho T2 thì T bị lực lượng tuần tra kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Lần mua bán ma túy này, T2 chưa đưa tiền cho T.

Căn cứ bản kết luận giám định số 5298/KL-KTHS(MT) thể hiện: Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3048 gam.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số 83D1-033.98, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do anh Liêu Phương K1, sinh năm 1986, cư trú tại: Số C, đường T, phường S, thành phố Cần Thơ đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh K1 cho biết đã bán xe mô tô trên cho 01 người bạn làm chung công ty khi anh K1 làm công nhân ở tỉnh Bình Dương với số tiền 3.500.000 đồng, nhưng hiện anh K1 không nhớ rõ họ tên và địa chỉ của người này.

Đối với đối tượng N có hành vi bán ma túy cho T, kết quả điều tra đến nay chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân T2 đã bị Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1310/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2024 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng.

* Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Đối với ma túy còn lại sau giám định, khối lượng 0,2534 gam: Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định chuyển vật chứng số: 23/QĐ-VKSKV15 ngày 16/9/2025 đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số 83D1-033.98; 01 túi da và 01 hộp nhựa: Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSKV15 ngày 16/9/2025 đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Buộc Phạm Nguyễn Ngọc T nộp lại số tiền 1.000.000 đồng thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Xuân T2 vào ngân sách Nhà nước.

* Cáo trạng số: 63/CT-VKSKV15 ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T mức hình phạt từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư ký hiệu 5298/PC09 niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Phạm Nguyễn Ngọc T, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Tấn K, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Thanh B, dấu đỏ Công an phường P, thành phố T và dấu đỏ niêm phong của Phòng K2 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,2534 gam; 01 (một) túi da và 01 (một) hộp nhựa.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số 83D1-033.98.

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đồng thu được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Xuân T2 để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Xuân T2 và anh Liêu Khánh P; nhưng anh T2 và anh P đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt anh T2 và anh P không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt anh T2 và anh P.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản niêm phong, kết luận giám định, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 24/10/2024 đến ngày 06/11/2024, bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T đã 05 lần bán ma túy cho Nguyễn Xuân T2, mỗi lần bán với giá 300.000 đồng; số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho T2 là 1.000.000 đồng; ngày 07/11/2024, bị cáo trên đường đi bán ma túy cho T2 thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói nylon hàn kín chứa ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3048 gam. Do đó, hành vi mà bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người và đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn

này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, bản thân bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của bản thân nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,2534 gam. Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi da và 01 (một) hộp nhựa. Đây là các công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số 83D1-033.98. Đây là các phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xác định đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân T2 05 lần và đã nhận được số tiền là 1.000.000 đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 136, 260, 272, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư ký hiệu 5298/PC09 niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Phạm Nguyễn Ngọc T, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Tấn K, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Thanh B, dấu đỏ Công an phường P, thành phố T và dấu đỏ niêm phong của Phòng K2 Công an tỉnh B, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 0,2534 gam; 01 (một) túi da và 01 (một) hộp nhựa.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ-đen-xám, biển số 83D1-033.98.

(Theo Biên bản về việc giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 9 năm 2025 giữa Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh)

- Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T nộp lại số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- CQTHAHS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-TPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh
(Phòng THADS các Khu vực 15 và 17);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng